

Bản án số: 86/2019/HS-ST
Ngày 04-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Diệu.

Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng. - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 09 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H ; sinh năm: 1989 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ dân phố Q , thị trấn M , huyện T , thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị T ; tiền án, Tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/3/2019 đến ngày 28/3/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn H là bà Trương Thị Hòa – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người liên quan: Anh Trần Minh T , sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T , xã N , huyện T , thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Phạm Văn H ; vắng mặt.

- Anh Đỗ Mạnh C ; vắng mặt.

- Anh Vũ Mạnh C ; vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Bùi Ngọc D ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại nơi ở của Phạm Văn H , tổ công tác Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Trạm kiểm soát giao thông Bạch Đằng - Phòng Cảnh sát Giao thông đường thủy Công an thành phố Hải Phòng và Công an thị trấn M bắt quả tang Phạm Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Trần Minh T , Đỗ Mạnh C và Vũ Mạnh C . Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái của Vũ Mạnh C đang mặc 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy); thu tại nền nhà cạnh vị trí Đỗ Mạnh C đứng 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy) do Cường ném xuống; thu của Trần Minh T có 01 điện thoại Nokia gắn sim số 0964.854.881; thu tại túi quần phía trước bên trái Phạm Văn H đang mặc số tiền 690.000 đồng, túi quần phía trước bên phải 01 túi nilon kích thước 03cmx06cm bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy). Quá trình bắt giữ tại nhà H có Phạm Văn H là em trai của H . Tổ công tác đã đưa H , T , Đỗ Mạnh C , Vũ Mạnh C và H cùng tang vật về trụ sở Công an giải quyết

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H thu giữ: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone có gắn sim số 0339.885.947; 01 bật lửa ga và 01 dao lam đều đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 110/KLGD(Đ6) ngày 27/3/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng thu của Vũ Mạnh C là chất ma túy, có khối lượng 0,0186 gam, là loại Heroine; 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng thu tại nền nhà sát vị trí Đỗ Mạnh C là chất ma túy, có khối lượng 0,0159 gam, là loại Heroine; 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng thu của Phạm Văn H là chất ma túy, có khối lượng 0,0385 gam, là loại Heroine .

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn H khai: Do nghiện ma túy nên H thường sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua chất ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 22/3/2019, H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Trần Minh T hỏi mua 01 gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng, H đồng ý và hẹn T đến nơi ở của H để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, T cùng Đỗ Mạnh C và Vũ Mạnh C đến nhà H , tại đây T hỏi mua của H 01 gói ma túy loại heroine với giá 100.000 đồng, H đồng ý, T và Vũ Mạnh C mỗi người góp 50.000 đồng được số

tiền 100.000 đồng đưa cho H , H nhận tiền và đưa lại cho T 01 gói Heroine, T nhận gói ma túy và đưa cho Vũ Mạnh C cất giữ. Cùng lúc đó Đỗ Mạnh C đưa cho H 100.000 đồng và nói với H “anh bán cho em 01 gói”, H đồng ý bán và nhận số tiền 100.000 đồng và đưa cho Đỗ Mạnh C 01 gói ma túy heroine. Khi H , T , Vũ Mạnh C , Đỗ Mạnh C vừa giao dịch mua bán chất ma túy xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Ngoài ra Phạm Văn H còn thừa nhận nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Mạnh C , Trần Minh T và Vũ Mạnh C , cụ thể:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/3/2019, tại nơi ở của mình, Phạm Văn H đã bán cho Đỗ Mạnh C và Trần Minh T 01 gói ma túy, loại heroine với giá 100.000 đồng.

Khoảng 11 giờ ngày 21/3/2019, tại nơi ở mình, Phạm Văn H đã bán cho Đỗ Mạnh C , Trần Minh T và Vũ Mạnh C 01 gói ma túy, loại heroine với giá 100.000 đồng.

Trong vụ án này Trần Minh T , Đỗ Mạnh C , Vũ Mạnh C có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là loại heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Kết quả điều tra xác định khối lượng chất ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Thủy Nguyên đã xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Phạm Văn H không biết, không tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Phạm Văn H nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý. Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho H , quá trình điều tra không các định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra.

Bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố Phạm Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng Điểm b, c Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn Hải tù từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vỏ bao bì của các mẫu vật được niêm phong lại trong bì thư theo niêm phong số 110/2019/PC09; 01 bật lửa ga, 01 dao lam đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng gắn sim số 0964854881, 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng gắn sim số 0339885947 dùng liên lạc mua ma túy và số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có. Trả lại bị cáo số tiền 290.000 đồng. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn H trình bày: Trong quá trình điều tra, bị cáo H đã tự mình khai ra hành vi phạm tội ngày 20, 21 tháng 3 năm 2019 là tự

thứ quy định tại Điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo mù chữ; tại phiên tòa khi bị cáo tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền 690.000 đồng để khắc phục hậu quả, theo hướng dẫn của công văn số 22 ngày 13/9/2019 là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo Phạm Văn H .

Bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu và đồng ý với quan điểm của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định Phạm Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy là loại Heroin nhiều lần cho nhiều người vào các ngày 20, 21 và ngày 22/3/2019. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa, hạnh phúc gia đình và sức khỏe của người khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bác ruột là liệt sỹ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phân hình phạt: Căn cứ vào mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào sự thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải của bị cáo trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, có thể áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tù là thỏa đáng. Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định

người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, nhưng bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 Phong bì niêm phong số 110/2019/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 bật lửa ga, 01 dao lam (tất cả đã qua sử dụng) là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại Nokia màu đen trắng gắn sim số 0964854881, 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng gắn sim số 0339885947 dùng liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 690.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước; trả lại bị cáo số tiền 290.000 đồng là tiền bị cáo lao động mà có.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTTQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7]. Trong vụ án này Trần Minh T , Đỗ Mạnh C , Vũ Mạnh C có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là loại heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Kết quả điều tra xác định khối lượng chất ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Thủy Nguyên đã xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Phạm Văn H không biết, không tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Phạm Văn H nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý. Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho H , quá trình điều tra không các định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra.

[8]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, c Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22 tháng 3 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì niêm phong số 110/2019/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 bật lửa ga, 01 dao lam (tất cả đã qua sử dụng); tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen trắng gắn sim số 0964854881, 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng gắn sim số 0339885947, số tiền 400.000 đồng. Trả lại bị cáo Phạm Văn H số tiền 290.000 đồng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 8 năm 2019 và phiếu nhập kho số NK2019/86 ngày 06 tháng 8 năm 2019 và Biên lai

thu tiền số 0000222 ngày 02 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTTQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn H không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam công an huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Lý